

Số: 05/KH-SKHCN

An Giang, ngày 19 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2021

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Đánh giá việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) tại các đơn vị về các kết quả đã đạt được và những khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015 theo đúng các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công, đáp ứng yêu cầu cải tiến thủ tục hành chính (TTHC).

- Việc kiểm tra được thực hiện đảm bảo tính khách quan, khoa học và hiệu quả.

- Cải tiến phương thức và phương pháp làm việc, minh bạch hóa các TTHC để rút ngắn thời gian giải quyết công việc, giảm chi phí cho các đối tượng khách hàng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA

Phạm vi và đối tượng kiểm tra: Các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

Việc kiểm tra được thực hiện theo 02 hình thức như sau:

1. Kiểm tra thông qua hồ sơ, báo cáo:

Gồm 197 cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (30 cơ quan cấp tỉnh, 11 UBND huyện, thị xã, thành phố, 156 UBND xã, phường, thị trấn) đã áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015 (theo Phụ lục 1 đính kèm).

2. Kiểm tra tại trụ sở cơ quan:

- Số lượng cơ quan được kiểm tra thuộc đối tượng phải xây dựng và áp dụng HTQLCL đảm bảo tối thiểu 1/3 theo đúng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 33 của Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Gồm 66 cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (theo Phụ lục 1 đính kèm):

+ Đơn vị bắt buộc: 10 cơ quan cấp tỉnh, 04 UBND các huyện, thị xã, thành phố đã áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015.

+ Đơn vị khuyến khích: 52 UBND xã, phường, thị trấn đã áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015.

- Đối với các cơ quan cấp tỉnh: Kiểm tra tại trụ sở làm việc của các cơ quan.

- Đối với các cơ quan cấp huyện: Kiểm tra tại trụ sở UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Đối với các cơ quan cấp xã: Đề nghị UBND cấp huyện mời tập trung kiểm tra tại Văn phòng UBND huyện, thị xã, thành phố.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh An Giang gồm: Sở Khoa học và Công nghệ (01 lãnh đạo Sở), Sở Nội vụ (01 chuyên viên Phòng Cải cách hành chính), Sở Tư Pháp (01 chuyên viên), Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (01 lãnh đạo Chi cục, 01 lãnh đạo phòng chuyên môn và 01 chuyên viên).

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thông qua hồ sơ và kiểm tra thực tế.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và xây dựng Kế hoạch cho năm tiếp theo.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian
01	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra về việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống HCNN gồm 06 thành viên: - Sở Khoa học và Công nghệ: 01 (Trưởng đoàn); - Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 01 (Phó Trưởng đoàn); 02 công chức Phòng chuyên môn; - Sở Nội vụ: 01 Thành viên; - Sở Tư pháp: 01 Thành viên.	Quý I/2021
02	Triển khai Kế hoạch kiểm tra các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (theo Phụ lục 1 đính kèm).	Quý II/2021
03	Tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và xây dựng Kế hoạch cho năm tiếp theo.	Quý IV/2021

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ:

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
- Chủ trì triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh An Giang năm 2021.
- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh An Giang năm 2021.

2. Trách nhiệm Sở Nội vụ và Sở Tư pháp:

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
- Cử công chức tham gia Đoàn kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống HCNN tỉnh An Giang (chuyên viên tham gia Đoàn kiểm tra đã qua đào tạo về đánh giá HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước).

3. Trách nhiệm các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra:

- Báo cáo kết quả thực hiện việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015 năm 2020 (*Nội dung báo cáo theo phụ lục 2 đính kèm*) và gửi kèm theo tài liệu, bằng chứng có liên quan đến việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015 về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày **31/3/2021**.
- Bố trí thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra theo đúng Kế hoạch (*thời gian kiểm tra cụ thể tại các cơ quan sẽ được thông báo sau*).

4. Kinh phí thực hiện kiểm tra:

Kinh phí thực hiện sử dụng từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2021 đã được phê duyệt và phân bổ trong dự toán của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Chi cục TCĐLCL.

GIÁM ĐỐC

Tăng Phú An

Phụ lục 1

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
Thực hiện báo cáo, kiểm tra tại trụ sở cơ quan đối với hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì
và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015
trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2021

TT	Cơ quan chịu sự kiểm tra	Đơn vị kiểm tra	Đơn vị phối hợp	Hình thức kiểm tra		Thời gian kiểm tra tại cơ quan
				Thông qua hồ sơ và báo cáo	Tại trụ sở cơ quan	
A	Sở, ban ngành tỉnh: 30/30	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
1	Sở Tài chính	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
3	Sở Tư pháp	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
4	Sở Giao thông Vận tải	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
5	Sở Giáo Dục và Đào Tạo	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
6	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
7	Sở Nông nghiệp và PTNT	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
8	Sở Thông tin và Truyền thông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
9	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
10	Sở Ngoại vụ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
11	Sở Nội vụ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
12	Sở Công thương	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
13	Thanh Tra tỉnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
14	Sở Khoa học và Công nghệ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
15	Sở Xây dựng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
16	Ban Quản lý khu kinh tế	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		

17	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
18	Sở Y tế	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
19	Văn phòng UBND	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
20	Chi cục Kiểm lâm	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
21	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
22	Chi cục Thủy sản	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
23	Chi cục Bảo vệ Môi trường	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
24	Chi cục Thủy lợi	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
25	Chi cục Phát triển nông thôn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
26	Chi cục Dân số - KHHGĐ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
27	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
28	Chi cục QLCL Nông lâm sản và Thủy sản	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
29	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
30	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất Lượng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
B	UBND huyện, thị xã, thành phố: 11/11	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
1	UBND huyện Phú Tân	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
2	UBND huyện Chợ Mới	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
3	UBND huyện Châu Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
4	UBND huyện An Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
5	UBND huyện Tri Tôn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
6	UBND thành phố Châu Đốc	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
7	UBND thị xã Tân Châu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
8	UBND huyện Thoại Sơn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
9	UBND huyện Châu Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
10	UBND thành phố Long Xuyên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
11	UBND huyện Tịnh Biên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
C	UBND xã, phường, thị trấn: 156/156 đơn vị	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
I	Thuộc UBND thành phố Long Xuyên:	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
1	Phường Mỹ Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
2	Phường Mỹ Long	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
3	Phường Đông Xuyên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021

4	Phường Mỹ Xuyên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
5	Phường Bình Đức	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
6	Phường Bình Khánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
7	Phường Mỹ Phước	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
8	Phường Mỹ Quý	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
9	Phường Mỹ Thới	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
10	Phường Mỹ Thạnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
11	Phường Mỹ Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
12	Xã Mỹ Khánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
13	Xã Mỹ Hòa Hưng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
II	Thuộc UBND thành phố Châu Đốc	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
14	Phường Châu Phú B	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
15	Phường Châu Phú A	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
16	Phường Vĩnh Mỹ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
17	Phường Núi Sam	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
18	Phường Vĩnh Nguơn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
19	Xã Vĩnh Tế	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
20	Xã Vĩnh Châu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
III	Thuộc UBND huyện An Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
21	Thị trấn An Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
22	Thị trấn Long Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
23	Xã Khánh An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
24	Xã Khánh Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
25	Xã Quốc Thái	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
26	Xã Nhơn Hội	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
27	Xã Phú Hữu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
28	Xã Phú Hội	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
29	Xã Phước Hưng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
30	Xã Vĩnh Lộc	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
31	Xã Vĩnh Hậu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
32	Xã Vĩnh Trường	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		

33	Xã Vĩnh Hội Đông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
34	Xã Đa Phước	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
IV	Thuộc UBND thị xã Tân Châu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
35	Phường Long Thạnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
36	Phường Long Hưng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
37	Phường Long Châu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
38	Phường Long Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
39	Phường Long Sơn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
40	Xã Phú Lộc	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
41	Xã Vĩnh Xương	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
42	Xã Vĩnh Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
43	Xã Tân Thạnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
44	Xã Tân An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
45	Xã Long An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
46	Xã Châu Phong	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
47	Xã Phú Vĩnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
48	Xã Lê Chánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
V	Thuộc UBND huyện Phú Tân	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
49	Thị trấn Phú Mỹ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
50	Thị trấn Chợ Vàm	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
51	Xã Long Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
52	Xã Phú Long	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
53	Xã Phú Lâm	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
54	Xã Phú Hiệp	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
55	Xã Phú Thạnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
56	Xã Hoà Lạc	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
57	Xã Phú Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
58	Xã Phú An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
59	Xã Phú Xuân	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
60	Xã Hiệp Xương	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
61	Xã Phú Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021

62	Xã Phú Thọ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
63	Xã Phú Hưng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
64	Xã Bình Thạnh Đông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
65	Xã Tân Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
66	Xã Tân Trung	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
VI	Thuộc UBND huyện Châu Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
67	Thị trấn Cái Dầu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
68	Xã Khánh Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
69	Xã Mỹ Đức	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
70	Xã Mỹ Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
71	Xã Ô Long Vĩ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
72	Xã Vĩnh Thạnh Trung	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
73	Xã Thạnh Mỹ Tây	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
74	Xã Bình Long	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
75	Xã Bình Mỹ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
76	Xã Bình Thủy	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
77	Xã Đào Hữu Cảnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
78	Xã Bình Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
79	Xã Bình Chánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
VII	Thuộc UBND huyện Tịnh Biên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
80	Thị trấn Nhà Bàng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
81	Thị trấn Chi Lăng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
82	Thị trấn Tịnh Biên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
83	Xã Núi Voi	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
84	Xã Nhơn Hưng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
85	Xã An Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
86	Xã Thới Sơn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
87	Xã Văn Giáo	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
88	Xã An Cư	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
89	Xã An Nông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
90	Xã Vĩnh Trung	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		

91	Xã Tân Lợi	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
92	Xã An Hảo	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
93	Xã Tân Lập	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
VIII	Thuộc UBND huyện Tri Tôn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
94	Thị trấn Tri Tôn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
95	Thị trấn Ba Chúc	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
96	Xã Lạc Quới	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
97	Xã Lê Trì	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
98	Xã Vĩnh Gia	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
99	Xã Vĩnh Phước	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
100	Xã Châu Lăng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
101	Xã Lương Phi	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
102	Xã Lương An Trà	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
103	Xã Tà Đánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
104	Xã Núi Tô	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
105	Xã An Tức	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
106	Xã Cô Tô	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
107	Xã Tân Tuyên	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
108	Xã Ô Lâm	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
IX	Thuộc UBND huyện Châu Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
109	Thị trấn An Châu	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
110	Xã An Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
111	Xã Cần Đăng	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
112	Xã Vĩnh Hanh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
113	Xã Bình Thạnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
114	Xã Vĩnh Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
115	Xã Bình Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
116	Xã Vĩnh An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
117	Xã Hòa Bình Thạnh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
118	Xã Vĩnh Lợi	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
119	Xã Vĩnh Nhuận	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021

120	Xã Tân Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
121	Xã Vĩnh Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
X	Thuộc UBND huyện Chợ Mới	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
122	Thị trấn Chợ Mới	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
123	Thị trấn Mỹ Luông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
124	Xã Kiến An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
125	Xã Mỹ Hội Đông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
126	Xã Long Điền A	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
127	Xã Tân Mỹ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
128	Xã Long Điền B	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
129	Xã Kiến Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
130	Xã Mỹ Hiệp	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
131	Xã Mỹ An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
132	Xã Nhơn Mỹ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
133	Xã Long Giang	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
134	Xã Long Kiến	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
135	Xã Bình Phước Xuân	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
136	Xã An Thạnh Trung	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
137	Xã Hội An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
138	Xã Hòa Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
139	Xã Hòa An	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
XI	Thuộc UBND huyện Thoại Sơn	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
140	Thị trấn Núi Sập	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
141	Thị trấn Phú Hòa	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
142	Thị trấn Óc Eo	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
143	Xã Tây Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
144	Xã An Bình	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
145	Xã Vĩnh Phú	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
146	Xã Vĩnh Trạch	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
147	Xã Phú Thuận	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
148	Xã Vĩnh Chánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021

149	Xã Định Mỹ	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
150	Xã Định Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
151	Xã Mỹ Phú Đông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
152	Xã Vọng Đông	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
153	Xã Vĩnh Khánh	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
154	Xã Thoại Giang	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021
155	Xã Bình Thành	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X		
156	Xã Vọng Thê	Đoàn kiểm tra	Sở Tư Pháp, Sở Nội vụ	X	X	Quý II/2021

Phụ lục 2

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-....

An Giang, ngày...tháng... năm....

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (hoặc Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) năm 2020

1. Việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015:

a) Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan;

b) Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL;

c) Sự tuân thủ của cơ quan đối với tất cả các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 hoặc ISO 9001:2015, chính sách, mục tiêu, quy trình, thủ tục, các quy định có liên quan khác và các yêu cầu pháp luật liên quan (**đề nghị kèm theo các bằng chứng thực hiện: chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng**);

d) Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong HTQLCL;

đ) Hoạt động xem xét của lãnh đạo và hoạt động đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp (**kèm theo kết quả xem xét lãnh đạo, kế hoạch đánh giá nội bộ, bảng tổng hợp kết quả đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục phòng ngừa,...**);

e) Hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng HTQLCL (nếu có);

g) Hoạt động cải tiến trong HTQLCL.

2. Việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ:

a) Việc bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL;

b) Việc Người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của HTQLCL;

c) Việc công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015 và thông báo bằng văn bản đến đơn vị chủ trì để theo

đổi, tổng hợp; niêm yết tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có);

d) Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào HTQLCL;

đ) Việc công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng HTQLCL;

e) Việc lựa chọn tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có).

3. Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất.

.....
Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc (Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) năm 2020 của (Cơ quan thực hiện báo cáo), báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- Lưu: VT,....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)